	QUY TRÌNH ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP	Số hiệu: QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 2/ 5

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này được xây dựng, ban hành nhằm mục đích xác định cách thức đối phó, biện pháp xử lý hữu hiệu đối với các tình huống khẩn cấp có ảnh hưởng thực sự hoặc tiềm ẩn tới hoạt động của Công Ty.

Các tình huống khẩn cấp bao gồm:

- Cháy nổ
- Sự cố về điện (chập điện, điện giật)
- Sự cố về nước (ô nhiễm nguồn nước)
- Sự cố về thiên tai (bão, lụt)
- Sự cố về dịch bệnh
- Sự cố về tràn đổ hóa chất
- Sự cố về đình công

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với mọi tác động của công ty trong nội bộ, các khu vực xung quanh và các ảnh hưởng xuất phát từ sản phẩm của công ty

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO


ISO 14001:2015 HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG - CÁC YÊU CẦU VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

4. NỘI DUNG

4.1 Các bước thực hiện ứng phó tình huống khẩn cấp

- Thành lập đội quản lý các tình huống khẩn cấp tại từng chi nhánh, các thành viên phải được huấn luyện tùy theo tình hình thực tế mỗi thời điểm.
- Nhận diện các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra và biện pháp giải quyết từng tình huống. Chuẩn bị phương án cơ sở hạ tầng, thiết bị cần thiết sẵn sàng ứng phó. Định kỳ hàng năm phải rà soát và điều chỉnh nếu thấy cần thiết.
- Khắc phục sự cố để đưa quá trình trở lại trạng thái hoạt động bình thường.
- Xác định mức tổn thất và báo cáo với lãnh đạo.



	QUY TRÌNH ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP	Số hiệu: QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 3/ 5

- Bồi thường thiệt hại cho những người liên quan chịu ảnh hưởng bởi sự cố xảy ra (nếu có).

- Điều chỉnh, cập nhật kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp từ thực tế đã thực hiện.

4.2 Biện pháp phòng ngừa và xử lý một số tình huống khẩn cấp thường gặp

4.2.1 Sự cố ô nhiễm nguồn nước

- Đội quản lý các tình huống khẩn cấp chịu trách nhiệm kiểm tra định kỳ vấn đề an toàn nguồn nước cho sản xuất và sinh hoạt trong công ty, chủ động phát hiện sớm các rủi ro tiềm ẩn và đề xuất kế hoạch khắc phục.

- Khi phát hiện nguồn nước bị ô nhiễm: khóa van tổng, thông báo cho các bộ phận không sử dụng nước, cô lập lô hàng, lấy mẫu kiểm tra, vệ sinh hệ thống cung cấp đến khi an toàn trở lại.

4.2.2 Sự cố thiên tai, dịch bệnh, tai nạn lao động, an ninh nhà máy

- Kiểm tra sự sẵn sàng trước khả năng thiên tai: cơ sở hạ tầng, công cụ ứng cứu

- Chỉ đạo mạng lưới phụ trách an toàn kiểm tra, rà soát các rủi ro tai nạn tiềm ẩn để ngăn ngừa và khắc phục; lập kết hoạch xử lý khi xảy ra và thông báo, hướng dẫn toàn bộ người lao động

- Triển khai tuần tra, kiểm tra để đảm bảo an ninh, ngăn chặn sự phá hoại, đột nhập

4.2.3 Bạo loạn

- Ngoài lực lượng bảo vệ có thể lập đội hỗ trợ xử lý các tình huống bạo loạn, cử đại diện có khả năng hòa giải.


- Xây rào chắn, hệ thống cửa khóa, hệ thống bảo vệ đối với các tài sản quan trọng và sẵn sàng di chuyển đến nơi an toàn khi cần thiết.

- Thiết lập đường dây nóng để đề nghị ứng cứu khi xảy ra sự cố, hướng dẫn cho lực lượng tham gia.

4.2.4 Sự cố cháy, nổ

- Kiểm tra thường xuyên định kỳ các phương tiện chữa cháy tại mỗi bộ phận (chi nhánh). Phải có sơ đồ phòng cháy chữa cháy tại mỗi chi nhánh, danh mục các địa chỉ/số điện thoại khẩn cần liên lạc

232
 ONG
 O PI
 HỮU TR
 IẾT
 - T.P

	QUY TRÌNH ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP	Số hiệu: QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 4/ 5

- Khi phát hiện cháy phải hô to, thông báo cho đội PCCC của bộ phận và cơ quan chức năng theo số điện thoại được niêm yết; sử dụng phương tiện chữa cháy có sẵn (những người có mặt tại chỗ)

- Ngắt nguồn điện nơi ảnh hưởng trực tiếp nguồn lửa, sau đó ngắt hết tất cả các nguồn điện nội bộ

- Tập hợp đội PCCC tại chỗ để không chế và dập tắt lửa; đồng thời tất cả nhân viên đều phải di tản đến nơi tập kết quy định khi nghe tín hiệu báo cháy

- Sử dụng bình chữa cháy xách tay tại chỗ phun trực tiếp vào gốc lửa đang cháy nhằm ngăn cháy lan và hệ thống chữa cháy tại mỗi chi nhánh; đồng thời hướng dẫn lực lượng cảnh sát PCCC chuyên nghiệp và các lực lượng khác vào bên trong khu vực bị cháy để triển khai chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

- Không cho những người không có trách nhiệm vào nơi xảy ra cháy, hướng dẫn các lực lượng đến tham gia chữa cháy bảo vệ hiện trường, cung cấp thông tin liên quan cho cơ quan chức năng, hướng dẫn mọi người thoát nạn an toàn. Trường hợp những người bị bỏng hay chấn thương nặng phải đưa ngay đến bệnh viện

- Tổng kết thiệt hại sau sự cố để báo cáo Ban Lãnh Đạo

- Phải đảm bảo an toàn trước khi hoạt động trở lại; đội PCCC ở mỗi chi nhánh kiểm tra để bảo đảm khu vực làm việc không có nguy cơ cháy, hóa chất độc hại, những kết cấu không an toàn có thể bị đổ, gãy. Nếu cần thiết có thể mời cơ quan chức năng để đánh giá an toàn rồi mới đưa vào hoạt động.

4.2.5 Sự cố tràn đổ hóa chất


- Khu vực chứa hóa chất phải được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, phương tiện xử lý khi có sự cố xảy ra (cát, xẻng, giẻ lau...); MSDS các loại hóa chất lưu trữ tại khu vực đó.

- Khi phát hiện hóa chất rò rỉ hoặc tràn đổ, hô to ngay lập tức cảnh báo mọi người liên quan

- Sơ cứu, sơ tán người: sử dụng dụng cụ sơ cứu để thực hiện sơ cứu và sơ tán người bị nạn, xem thêm MSDS để tiến hành sơ cứu cho phù hợp.

- Chặn nguồn tràn đổ:



	QUY TRÌNH ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP	Số hiệu: QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 5/ 5

+ Với hóa chất dễ cháy: lập tức cảnh báo tất cả mọi người, kiểm soát các nguồn phát lửa và thông gió cho khu vực. Sử dụng bộ dụng cụ phù hợp để ngăn hóa chất tràn đổ lan rộng, chảy xuống đường nước... và thu gom thuốc vào trong vật chứa phù hợp.

+ Đối với sự cố tràn hóa chất khô (dạng bột, hạt...): sử dụng tấm bạt kháng hóa chất, chổi kháng hóa chất, xẻng, ky hút rác, giữ 1 đầu tấm bạt, đặc biệt đầu hướng gió. Vừa cuộn tấm bạt vừa sử dụng chổi và xẻng hoặc hút bụi để làm sạch thuốc. Trong khi quét, tránh quét nhanh để phát tán.

+ Đối với sự cố tràn chất lỏng: ngăn chặn hóa chất chảy xuống đường nước và đất; sử dụng vật liệu hấp phụ thích hợp (cát...) đổ lên trên thuốc tràn.

- Cô lập khu vực: Cô lập phạm vi khu vực có tràn đổ; tạo hành lang an toàn cho việc di chuyển ra vào khu vực tràn đổ; chỉ những cá nhân có nhiệm vụ mới được tiếp cận khu vực

- Dọn sạch: Thu gom vật dụng dính hóa chất vào túi nhựa hoặc thùng riêng; dán nhãn cảnh báo và chuyển xuống khu vực chứa rác nguy hại để chuyển cho đơn vị xử lý.

- Khử nhiễm độc: khu vực tràn đổ hóa chất; người thực hiện xử lý tràn đổ; quần áo, dụng cụ bảo hộ, công cụ dụng cụ sử dụng trong xử lý tràn đổ.

5. Biểu mẫu áp dụng

TT	Loại hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu
1.	Danh sách địa chỉ/số điện thoại khẩn	BM01-QT02-VFC-THKC	Tối thiểu 1 năm
2.	Danh sách đội ứng phó tình huống khẩn cấp (PCCC)	BM02-QT06-VFC-THKC	Tối thiểu 1 năm
3.	Sổ theo dõi hoạt động ứng phó tình huống khẩn cấp	BM03-QT06-VFC-THKC	Tối thiểu 1 năm
4.	Phiếu kiểm tra thiết bị/hệ thống PCCC	BM04-QT06-VFC-THKC	Tối thiểu 1 năm





**DANH SÁCH ĐỘI ỨNG
PHÓ TÌNH HUỐNG
KHẨN CẤP (PCCC)**

Số hiệu: BM02-QT02-
VFC-THKC


Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 15.01.21

Trang : 1/ 1

Chi Nhánh:.....


TT	Họ và tên	Bộ phận	Vai trò	Ghi chú
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				
11.				
12.				
13.				
14.				
15.				
16.				
17.				
18.				

	Số hiệu: BM04-QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
	Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 1/ 2

Bộ phận: Ngày:.....

Mã số thiết bị :

Nội dung kiểm tra	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
1. Bình chữa cháy:			
- Số lượng bình chữa cháy đầy đủ theo Sơ đồ bố trí bình chữa cháy nhà máy			
- Chốt: Còn niêm phong			
- Van an toàn : Không bị rò rỉ			
- Tem : còn hiệu lực kiểm định			
- Đồng hồ áp suất: Kim đồng hồ nằm trong vạch xanh			
2. Cuộn vòi + Lăng			
- Số lượng cuộn vòi, lăng, hộp chữa cháy đầy đủ theo Sơ đồ phân bố chữa cháy vách tường			
- Không bị rò rỉ khi xịt thử			
- Ron của lăng không mòn			
- Không có các vật dụng trong cuộn vòi làm tắc nghẽn			
3. Hồ cấp nước: Mục nước cố định ? m ³			
- Hồ 1: 30m ³			
4. Máy bơm			
- Motor điện : HP			
+ Hệ thống điện không bị rò rỉ			
+ Đồng hồ áp suất: Auto (đến 5kg tự ngắt), Manual (động cơ chạy liên tục)			
- Động cơ dầu: 25HP			
+ Dầu nhớt đầy đủ			
+ Không có tiếng ồn bất thường			

 KIỂM TRA THIẾT BỊ/HỆ THỐNG PCCC	Số hiệu: BM04-QT02-VFC-THKC	Lần ban hành: 01
	Ngày ban hành: 15.01.21	Trang : 2/ 2

- Lúp-pê, đường ống: Vẫn còn giữ nước			
5. Hệ thống báo cháy tự động - Chuông báo cháy: Còn hoạt động			
- Mất báo khói: Không bụi bẩn			
- Hệ thống điện: Không bị lỗi hệ thống, không phát hiện các bất thường như			
- Bình ắc quy: Vẫn còn điện sau khi tắt điện nguồn			
6. Các vật dụng : Xẻng, xô, câu liêm, thang, cát - Đầy đủ số lượng tại nơi quy định			
Nghiệm thu – bàn giao: _____/_____/201 <input type="checkbox"/> Đồng ý đưa vào sử dụng <input type="checkbox"/> Không đồng ý Lý do :	Người giao/ thực hiện <i>(ký & ghi tên)</i>	Người kiểm tra <i>(ký & ghi tên)</i>	